

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính
huyện Đắk Song năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1271/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2248/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2023.

Căn cứ Chương trình số 24-Ctr/HU ngày 21/12/2022 của Huyện ủy Đắk Song về việc thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy Đắk Nông về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 08/TTr-NV ngày 05 tháng 01 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính huyện Đắk Song năm 2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng phòng Nội vụ; Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã,

thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UB.MTTQ Việt Nam huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan ngành dọc tại huyện;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Công TTĐT huyện;
- UBND các xã, Thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Quốc Tuấn



KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính huyện Đắk Song năm 2023

(Kèm theo Quyết định số: 14 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2023
của UBND huyện Đắk Song)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC), trọng tâm là cải cách thể chế, trong đó: tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của huyện liên quan đến hoạt động của nền hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của huyện; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

a) 30% trở lên cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, 100% các xã, thị trấn được kiểm tra công tác CCHC.

b) Đảm bảo 100% văn bản QPPL đã ban hành được kiểm tra, rà soát kịp thời phát hiện, xử lý những văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với quy định.

c) Đảm bảo 100% thủ tục hành chính (TTHC) được công khai, minh bạch theo quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã, trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử cơ quan, đơn vị, địa phương; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính được tiếp nhận, xử lý kịp thời; từ 95% trở lên hồ sơ TTHC cấp tỉnh, huyện, xã được giải quyết đúng hạn.

d) 100% cơ quan, đơn vị, địa phương được kiện toàn chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định.

đ) 90% trở lên công chức, viên chức (CCVC) được sắp xếp theo đúng Đề án vị trí việc làm được phê duyệt, thực hiện hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2023; 100% cán bộ, công chức lãnh đạo được bổ nhiệm đúng quy định.

e) 90% trở lên vốn ngân sách nhà nước theo kế hoạch đầu tư công được giải ngân kịp thời, đúng quy định theo kế hoạch; 100% các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách được xử lý khắc phục kịp thời.

ê) Phần đầu tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới, tái gia nhập thị trường trong năm 2023 tăng so với năm 2022.

g) Triển khai hoàn thành 100% nhiệm vụ kế hoạch chuyển đổi số năm 2023.

h) Phần đầu chỉ số CCHC năm 2023 xếp loại tốt.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Triển khai, kịp thời cụ thể hóa chủ trương của Trung ương, UBND tỉnh, Huyện ủy về CCHC. Xây dựng Kế hoạch khắc phục các tồn tại, hạn chế về chỉ số CCHC năm 2022 có giải pháp cụ thể để cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC năm 2023.

b) Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, tự kiểm tra công tác CCHC, kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với CBCCVC. Việc chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa, mục tiêu, nội dung CCHC; mở rộng các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng ngoài tỉnh. Tăng cường tuyên truyền đến người dân về hiệu quả, tiện ích khi thực hiện giải quyết TTHC ở dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

d) Tập trung rà soát, xây dựng lại những bộ thủ tục hành chính còn nhiều bất cập, chưa phù hợp với địa phương đặc biệt lĩnh vực đất đai; chấn chỉnh tình hình hoạt động của Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã và việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức cá nhân tập trung vào lĩnh vực đất đai.

2. Về cải cách thể chế

a) Ban hành đầy đủ, đồng bộ các quy định về tổ chức bộ máy hành chính, về quản lý CBCC và người lao động, về chế độ công vụ trên cơ sở Luật tổ chức Chính phủ, Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật cán bộ, công chức.

b) Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, kịp thời phát hiện, xử lý quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp. Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật tại xã.

c) Đổi mới công tác tổ chức thi hành pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực đầu tư, doanh nghiệp, tài nguyên môi trường nhằm xem xét, đánh giá khách quan thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp đảm bảo cho pháp luật được thực thi nghiêm minh, thống nhất, góp phần nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật.

d) Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

đ) Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cộng đồng trong phản biện, giám sát thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Thường xuyên rà soát, đơn giản tối đa các TTHC, đặc biệt là các TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền; trách nhiệm của người đứng đầu địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân, nâng tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

b) Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, một cửa điện tử. Kịp thời rà soát sửa đổi, bổ sung, cập nhật đầy đủ quy trình giải quyết TTHC trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử; thực hiện nghiêm việc tiếp nhận và luân chuyển hồ sơ TTHC trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử và cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; chấm dứt tình trạng xử lý hồ sơ giấy mà không nhập dữ liệu vào Hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

c) Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện; kiểm tra, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị về TTHC liên quan đến sự chậm trễ, hành vi gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định hành chính trong giải quyết TTHC.

d) Có giải pháp hiệu quả để tăng cường hơn nữa sự giám sát của người dân đối với hoạt động cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tuyệt đối không có hành vi gây nhũng nhieu, phiền hà trong việc tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

đ) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, khai thác Cổng dịch vụ công Quốc gia theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; UBND tỉnh Đắk Nông.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

b) Có giải pháp chấm dứt tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm một việc chỉ do một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính, để phù hợp với các nội dung phân cấp theo ngành, lĩnh vực. Hoàn thiện các quy định của pháp luật để thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền nhằm phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

c) Thực hiện có hiệu quả các quy định phân cấp; các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, đánh giá việc thực hiện phân cấp, quản lý thuộc lĩnh vực, ngành, đơn vị mình phụ trách để kịp thời đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các tổ chức và công dân trên cơ sở quy định của pháp luật và điều kiện cụ thể tại địa phương.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ, nhiệm vụ theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 03/10/2022 của UBND tỉnh.

b) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC theo hướng gắn đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, bổ sung quy hoạch; khuyến khích CBCC học tập và tự học tập để không ngừng nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá hiệu quả làm việc của CBCCVC; rà soát, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết công việc của CBCCVC một cách chủ động, nhanh chóng.

d) Tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCCVC; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

6. Cải cách tài chính công

a) Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP.

b) Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Thực hiện, công khai, minh bạch về tài chính, tài sản. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý tài sản công, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp quy định của Nhà nước.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

b) Sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành dựa trên nền tảng số (dịch vụ công trực tuyến, thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến, quản lý hồ sơ cá nhân trực tuyến...). Tuyên truyền cho CBCCVC và người dân về dịch vụ số nhằm xây dựng chính quyền số, công dân

số; xem công dân số là yếu tố quyết định thành công của sự nghiệp xây dựng chính quyền số...Tạo động lực khuyến khích người dân, tổ chức, doanh nghiệp tin tưởng việc giải quyết TTHC thông qua phương thức điện tử, tăng cường số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

c) Tăng cường đầu tư trang thiết bị, hạ tầng và nền tảng số trong công tác bảo đảm an toàn thông tin. Bố trí cán bộ chuyên trách về CNTT tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật, các chương trình bồi dưỡng, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng.

8. Thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp

a) Thường xuyên cập nhật các định hướng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, các thông tin về tiềm năng, thế mạnh của địa phương để kêu gọi, thu hút đầu tư vào địa bàn.

b) Công khai minh bạch, cập nhật và hướng dẫn rõ ràng các nội dung: công tác quy hoạch, các dự án đấu giá quyền sử dụng đất; các cơ chế, chính sách cho người dân, doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử; Trang thông tin điện tử tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tiếp cận, tham gia nghiên cứu, đề xuất dự án. Thường xuyên kết nối, tổng hợp tình hình triển khai dự án, hoạt động sản xuất, kinh doanh, những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

c) Tập trung xử lý các điểm nghẽn, nút thắt về đất đai, thủ tục hành chính, các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư trên địa bàn tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

(Nội dung, nhiệm vụ cụ thể có Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch của đơn vị mình phù hợp, nhất là xác định các mục tiêu, nhiệm vụ đảm bảo thực hiện hoàn thành các mục tiêu CCHC đã đề ra; nâng cao chất lượng ban hành các văn bản về công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện CCHC, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện đầy đủ tránh hình thức trong việc kiểm tra, giám sát triển khai thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kiểm tra; bố trí đủ nguồn lực cho công tác CCHC.

2. Phòng Nội vụ

Chủ trì tham mưu UBND huyện chỉ đạo, triển khai thực hiện và giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch này. Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ theo quy định.

3. Phòng Tư pháp

Chủ trì tham mưu, đề xuất UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL trên địa bàn huyện.

4. Văn phòng HĐND&UBND huyện

Chủ trì tham mưu công tác cải cách TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; triển khai, theo dõi, báo cáo việc ban hành, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và trên Cổng dịch vụ công tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia. Hướng dẫn, phối hợp thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC, lưu trữ điện tử hồ sơ giải quyết TTHC; triển khai thực hiện có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn huyện; Quản lý và thường xuyên cập nhật thông tin trên Trang thông tin điện tử của huyện.

5. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Chủ trì tham mưu thực hiện hoạt động cải cách tài chính công; tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch này.

6. Phòng Văn hóa - Thông tin

Chủ trì triển khai nội dung Hiện đại hóa nền hành chính; công tác Thông tin tuyên truyền cải cách hành chính; phát triển chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, xây dựng, triển khai chính quyền điện tử gắn với ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.

7. Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Truyền thông

Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC, đặc biệt là cải cách TTHC, tiếp nhận ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC năm 2023.

Trên đây là Kế hoạch CCHC của huyện Đắc Song năm 2023, UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng phòng, ban, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời (qua phòng Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo UBND huyện chỉ đạo, giải quyết./.